

Số: /TB-SKHCCN

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 01 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2025

Thực hiện quy định tại Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Sở Khoa học và Công nghệ trân trọng thông báo đến quý cơ quan, tổ chức và cá nhân trong và ngoài tỉnh đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2025, cụ thể như sau:

#### 1. Căn cứ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2025

- Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 22/10/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XX.

- Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021 – 2025.

- Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 09/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 18/5/2020 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 271-KH/TU ngày 27/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2025.

- Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của chủ tịch UBND tỉnh.

- Những vấn đề cần được KH&CN giải quyết để đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nội chính, thiên

tai, dịch bệnh và phát triển KH&CN trên địa bàn tỉnh hoặc các nhiệm vụ đặc biệt phát sinh theo yêu cầu của Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

## **2. Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh**

Phiếu đề xuất được trình bày cụ thể, rõ ràng theo các thông tin trong mẫu Phiếu đề xuất (Mẫu A1-ĐXNV đối với đề tài, Mẫu A2-ĐXNV đối với dự án) kèm theo Thông báo này và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi <http://skh.quangngai.gov.vn>

## **3. Thành phần, địa chỉ và thời hạn tiếp nhận Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh**

**3.1. Thành phần:** Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh của tổ chức và cá nhân theo Mẫu đính kèm, gồm: 01 bản giấy và 01 bản điện tử không đặt mật khẩu (file word).

### **3.2. Địa chỉ nộp phiếu đề xuất:**

- Bản giấy: Tổ chức và cá nhân nộp trực tiếp (hoặc qua đường bưu điện) tại **Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi**, địa chỉ: **Số 202A Trường Chinh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi**.

- Bản điện tử không đặt mật khẩu (file word) gửi đến hộp thư điện tử của Phòng Quản lý Khoa học [qlkh-skh@quangngai.gov.vn](mailto:qlkh-skh@quangngai.gov.vn).

**3.3. Thời hạn:** Hạn cuối nhận phiếu đề xuất trước **17 giờ 00 phút, ngày 29/3/2024**.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi đề nghị các tổ chức, đơn vị khi nhận được Thông báo này có kế hoạch phổ biến rộng rãi cho các đơn vị trực thuộc, cán bộ khoa học công tác trong cơ quan, đơn vị biết để tham gia đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2025 của tỉnh Quảng Ngãi.

*Chi tiết xin liên hệ:* Phòng Quản lý Khoa học: Số điện thoại: 0255.8556005. Mail: [skh@quangngai.gov.vn](mailto:skh@quangngai.gov.vn); [qlkh-skh@quangngai.gov.vn](mailto:qlkh-skh@quangngai.gov.vn).

Trân trọng./.

### **Nơi nhận:**

- Tỉnh ủy;
  - HĐND tỉnh;
  - UBND tỉnh;
- } (Báo cáo)
- Các Sở, cơ quan, ban, ngành tỉnh;
  - UBND các huyện, thành phố, thị xã;
  - Các Viện nghiên cứu, Trường Đại học, Tổ chức KH&CN, các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh;
  - Lãnh đạo Sở;
  - Trung tâm UD&DVKHCN (Đăng tải);
  - Các phòng thuộc Sở;
  - Lưu: VT, QLKH.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Thành**

**PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH NĂM 2025<sup>1</sup>**

*(Dùng cho Đề tài khoa học và công nghệ)*

1. Tên nhiệm vụ:
2. Loại hình nhiệm vụ:
  - Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ: khoa học tự nhiên; khoa học kỹ thuật và công nghệ; khoa học y, dược; khoa học nông nghiệp.
  - Đề tài nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn.
  - Thuộc chương trình: Ghi mã số chương trình (nếu có).
  - Độc lập.
3. Căn cứ đề xuất nhiệm vụ: *(giải trình theo quy định tại Điều 8, Quyết định số 25/2018/QĐUBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi và một số căn cứ khác có liên quan).*
4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ: *(Tổng quan các nhiệm vụ liên quan đã và đang triển khai, tầm quan trọng, đóng góp mới, hiệu quả mang lại, khả năng duy trì và nhân rộng).*
5. Mục tiêu:
6. Dự kiến các nội dung chính cần thực hiện:
7. Dự kiến các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:
8. Dự kiến phương án ứng dụng hoặc sử dụng các kết quả tạo ra:
9. Dự kiến kinh phí và thời gian thực hiện:
10. Danh mục tài liệu tham khảo: *(Liệt kê 5-10 tài liệu liên quan)*
11. Thông tin liên hệ:
  - Tên tổ chức, cá nhân đề xuất:.....
  - Thông tin liên hệ: (Điện thoại; Email; Địa chỉ liên hệ) .....

..., ngày ... tháng... năm 20...  
**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT**  
*(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối  
 với chức)*

<sup>1</sup> Phiếu đề xuất được trình bày không quá 10 trang giấy khổ A4.

**PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH NĂM 2025<sup>2</sup>**

*(Dùng cho Dự án sản xuất thử nghiệm)*

1. Tên nhiệm vụ:
2. Loại hình nhiệm vụ:
  - Thuộc chương trình: Ghi mã số chương trình (nếu có).
  - Độc lập.
3. Căn cứ đề xuất nhiệm vụ: *(giải trình theo quy định tại Điều 8, Quyết định số 25/2018/QĐUBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi và một số căn cứ khác có liên quan).*
4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ: *(Tổng quan các nhiệm vụ liên quan đã và đang triển khai, tầm quan trọng, đóng góp mới, hiệu quả mang lại, khả năng duy trì và nhân rộng).*
5. Mục tiêu:
6. Dự kiến các nội dung chính cần thực hiện:
7. Dự kiến các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:
8. Dự kiến phương án ứng dụng hoặc sử dụng các kết quả tạo ra:
9. Dự kiến hiệu quả mang lại *(Hiệu quả kinh tế - xã hội, môi trường...)*:
10. Dự kiến kinh phí *(dự kiến rõ các nguồn: Ngân sách sự nghiệp KH&CN, các nguồn khác,...)*:
11. Dự kiến thời gian thực hiện:
12. Xuất xứ hình thành: *(Cần nêu rõ: Kết quả của các đề tài khoa học và công nghệ; Kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc kết quả chuyển giao công nghệ)*
13. Nhu cầu thị trường: *(Khả năng thị trường tiêu thụ, phương thức chuyển giao và thương mại hóa các sản phẩm của dự án sản xuất thử nghiệm)*
14. Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN: *(Sự tham gia của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất)*
15. Danh mục tài liệu tham khảo: *(Liệt kê 5-10 tài liệu liên quan)*
16. Thông tin liên hệ:
  - Tên tổ chức, cá nhân đề xuất:.....
  - Thông tin liên hệ: (Điện thoại; Email; Địa chỉ liên hệ) .....

..., ngày ... tháng... năm 20...

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT**  
*(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)*

<sup>2</sup> Phiếu đề xuất được trình bày không quá 10 trang giấy khổ A4.